|  |  |
| --- | --- |
| Ngày soạn: 17/10/2022 | Ngày giảng: 7A: 20/10/ 2022  7B: 20/10/ 2022  7C: 22/10/ 2022 |

**TIẾT 9. KIỂM TRA GIỮA KÌ 1**

**1. Mục tiêu bài kiểm tra**

- Nhằm tạo cho học sinh có thói quen ôn lại, khắc sâu, củng cố kiến thức đã học.

- Kiểm tra đánh giá khả năng lĩnh hội kiến thức học sinh về: Chủ đề A: Máy tính và cộng đồng, chủ đề C: Tổ chức, lưu trữ và tìm kiếm thông tin, chủ đề D: Đạo đức pháp luật trong môi trường số.

- Từ đó đưa ra các biện pháp khắc phục và thay đổi cách truyền đạt và phương pháp giúp học sinh tiếp thu bài tốt hơn.

- Tạo cho học sinh có thói quen ôn lại, khắc sâu, củng cố kiến thức đã học và nhận biết được các khái niệm liên quan đến bài học

***-*** Giáo dục học sinh thái độ tự giác, nghiêm túc, độc lập, sáng tạo trong quá trình làm bài.

**2. Nội dung đề**

**a. Ma trận**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Tổng** |
| **Cấp độ thấp** | **Cấp độ cao** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TL** | **TL** |
| **1** | **Chủ đề A: Máy tính và cộng đồng** | C1,2,3,411,12 |  |  |  |  | C17 |  |
| *Số câu*  *Số điểm*  *Tỉ lệ %* | 6  1,5  15% |  |  |  |  | 1  1  10% | 7  2,5  25% |
| **2** | **Chủ đề C: Tổ chức, lưu trữ và trao đổi thông tin.** | C5,6,7,8,9,10 | C13 |  | C14,15 | C16 |  |  |
| *Số câu*  *Số điểm*  *Tỉ lệ %* | 6  1,5  1,5% | 1  1  10% |  | 2  3  30% | 1  2  20% |  | 10  7,5  75% |
| **Tổng số câu:**  **Tổng số điểm:**  **Tỉ lệ:** | | **12**  **3**  **30%** | **1**  **1**  **10%** |  | **2**  **3**  **30%** | **1**  **2**  **20%** | **1**  **1**  **10%** | **17**  **10**  **100%** |
| **Tổng tỉ lệ** | | **40%** | | **30%** | | **20%** | **10%** | **100%** |
| **70%** | | | | **30%** | | **100%** |

**b. Đề kiểm tra**

**Phần I: *(3 điểm)* Phần trắc nghiệm:**

***Khoanh tròn vào một phương án trả lời phù hợp nhất (a, b, c hoặc d)***

**Câu 1: Bộ phận nào dưới đây là thiết bị vào - ra cơ bản cho máy tính?**

a. Bộ xử lí trung tâm (CPU)

b. Bộ nhớ trong (RAM)

b. Bàn phím, Chuột máy tính, màn hình

d. Ổ đĩa cứng.

**Câu 2: Bộ phận, thiết bị nào dưới đây vừa là thiết bị đầu vào, vừa là thiết bị đầu ra cho máy tính?**

a. Màn hình cảm ứng.

b. Webcam.

c. Máy chiếu

d. Đầu đọc mã vạch

**Câu 3: Trong các việc dưới đây, việc nào *không* do phần mềm ứng dụng thực hiện?**

a. Hiển thị trang web.

b. Phát tệp bài hát.

c. Gửi email.

d. Hiển thị nội dung thư mục

**Câu 4: Trong các việc dưới đây, việc nào *không*****thuộc chức năng của hệ điều hành?**

a. Kiểm soát đăng nhập của người dùng máy tính.

b. Kiểm soát hoạt động nháy chuột, gõ bàn phím hoặc chạm, vuốt ngón tay trên màn hình cảm ứng.

c. Quản lí hệ thống tệp

d. Trình diễn video clip

**Câu 5: Website nào sau đây là mạng xã hội?**

a. https://dantri.vn

b. https://zalo.me

c. https://mail.yahoo.com

d. <https://thethao247.vn>

**Câu 6: Trong các câu sau đây, câu nào đúng?**

a. Mạng xã hội là một website.

b. Có thể xóa bài đăng trên trang cá nhân của bạn bè mà mình muốn.

c. Người dùng không thể đưa thông tin lên mạng xã hội.

d. Số lượng người tham gia kết bạn trên mạng xã hội được giới hạn dưới 10 người.

**Câu 7: Trong các câu sau đây, câu nào đúng?**

a. Mạng xã hội được dùng để gửi thư điện tử cho bạn bè.

b. Có thể trò chuyện với bạn bè trên mạng xã hội qua gửi tin nhắn, thực hiện cuộc gọi trực tiếp như gọi điện thoại, gọi video.

c. Dùng mạng xã hội chỉ có thể nói chuyện trực tiếp giữa hai người, không thể nói chuyện trực tiếp giữa nhiều người.

d. Thông tin chia sẻ lên mạng xã hội có thể là văn bản.

Câu 8: Em nên chia sẻ những thông tin nào sau đây cho bạn bè trên mạng xã hội?

a. Thông tin đang được chia sẻ rất nhiều trên mạng xã hội và chưa được xác thực.

b. Các nguồn tài liệu tham khảo và thông tin hữu ích về các môn học.

c. Thông tin đời tư về những người bạn thân của em.

d. Thông tin có nội dung đe dọa, tống tiền người khác lên mạng xã hội.

Câu 9: Theo em, cách sử dụng mạng xã hội nào sau đây là không an toàn và văn minh?

a. Kiểm chứng thông tin cẩn thận trước khi chia sẻ lên mạng xã hội.

b. Chỉ kết bạn với những người quen biết trong đời thực.

c. Đưa tất cả thông tin cá nhân công khai với mọi người trê mạng xã hội.

d. Không đưa ra những bình luận tiêu cực, xuc phạm người khác trên mạng xã hội.

**Câu 10: Mật khẩu nào sau đây có tính bảo mật cao nhất?**

**a.** 1234567.

**b.** AnMinhKhoa.

**c.** matkhau.

**d.** 2nM1nhKh0a@.

**Câu 11: Phần mềm nào sau đây không phải là hệ điều hành**

**a.** Windows 7.

**b.** Windows 10.

**c.** WindowExplorer.

**d.** Window phone.

**Câu 12: Đâu là chương trình máy tính giúp em quản lí tệp và thư mục.**

**a.** Internet Explore.

**b.** Help.

**c.** Microsoft Windows.

**d.** File Explorer.

**Phần II: *(7 điểm)*: Phần tự luận**

**Câu 13. (1 điểm)** Em hãy nêu những lợi ích của mạng xã hội?

**Câu 14**: **(2 điểm)** Vì sao nói ổ đĩa cứng không phải là thiết bị ngoại vi mặc dù nó có chức năng vào - ra?

**Câu 15:** **(1 điểm)** Hãy cho biết tại sao:

a. Màn hình máy tính hay điện thoại thông minh tự động tắt (tối đi) nếu sau một lúc không có thao tác sử dụng.

b. Nếu rời máy tính hay điện thoại thông minh một lúc lâu thì có thể phải đăng nhập lại mới tiếp tục sử dụng được.

**Câu 16: (2 điểm)** Vận dụng kiến thức đã học em hãy cho biết.

a. Để thay đổi ảnh bìa và ảnh đại diện cho hồ sơ cá nhân trên Facebook, em làm thế nào?

b.Em hãy nêu cách tạo một nhóm trên Messenger của Facebook để thảo luận về bài tập một nhóm của một môn học.

**Câu 17: (1 điểm)** Đang sử dụng máy tính xách tay thì tấm chạm thay chuột bất ngờ bị hỏng, em hãy nêu những cách khắc phục để có thể tiếp tục sử dụng hoàn thành công việc.

**3. Đáp án - biểu điểm**

**Phần I. Trắc nghiệm: (mỗi câu đúng 0,25 điểm)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** |
| **Đ.A** | **b** | **a** | **d** | **d** | **b** | **a** | **b** | **a** | **c** | **d** | **c** | **d** |

**Phần II: (7 điểm) : Phần tự luận**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | | | **Điểm** |
| **13** | - Mạng xã hội giúp ta có cơ hội kết nối với mọi người trên thế giới.  - Khi có người bình luận, thích thông tin mình chia sẻ, sẽ tạo ra niềm vui  - Sử dụng mạng xã hội dễ dàng trao đổi, thảo luận về các chủ đề học tập và cuộc sống  - Trên mạng xã hội ta có thể biết thêm một số thông tin | | | **1** |
| **14** | Ổ đĩa cứng là thiết bị vào - ra nhưng không phải là thiết bị ngoại vi, đây là thành phần thiết yếu của máy tính vì nó chứa các phần mềm hệ thống (trong đó có hệ điều hành), các phần mềm ứng dụng và nhiều tệp dữ liệu khác. | | | **2** |
| **15** | a. Để tiết kiệm điện năng  b. Để đảm bảo tính riêng tư của người dùng, đảm bảo an toàn dữ liệu. | | | **0,5**  **0,5** |
| **16** | **a. Em thực hiện các bước sau:**  - Đăng nhập tài khoản Facebook.  - Thay đổi ảnh bìa: chọn **Add cover photo**, chọn ảnh bìa muốn thay, chọn **Save**.  - Thay đổi ảnh đại diện: chọn **Update profile picture**, chọn ảnh đại diện muốn thay, chọn **Save**.  **b. HS có thể nêu 1 trong 2 cách**  Cách 1:  - Đăng nhập tài khoản Facebook.  - Chọn **Mesenger**, chọn **New Message**, nhập tài khoản Facebook của các thành viên trong nhóm vào mục **To**.  - Gửi tin nhắn, hình ảnh, lời nhắn thoại hoặc gọi video trao đổi trong nhóm.  Cách 2:  - Đăng nhập tài khoản Facebook.  - Chọn **Messenger**, chọn **Create new Room**, chọn tài khoản của các thành viên trong nhóm, chọn **Invite**.  - Thực hiện trao đổi trong nhóm. | | | **1**  **1** |
| **17** | Em có thể sử dụng chuột ngoài thay thế (có thể dùng chuột có dây hoặc không dây). | | | **1** |
| **Tổng cộng** | | | | **10** |
| **CM nhà trường duyệt** | | | **Tổ CM duyệt** | **GV bộ môn**  **Đỗ Mai Quế** | |

4 **Nhận xét đánh giá sau khi chấm bài kiểm tra**

**a. Về nắm kiến thức :**

..........................................................................................................................................................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**b. Về kỹ năng vận dụng của học sinh :**

..........................................................................................................................................................................................................................................................................

**c. Về cách trình bày:**

....................................................................................................................................................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**d. Về diễn đạt bài kiểm tra:**

.....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................